

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2017/DS-ST
Ngày 16-8-2017
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

Ông Bùi Kim Châu Hồ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Ngày 16 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 467/2017/TLST- DS ngày 11 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 117/2017/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP VNTV; Trụ sở: Tầng 1-7, tòa nhà TĐ, số 72, phố THĐ, phường THĐ, quận HK, thành phố Hà Nội; địa chỉ liên hệ: 165-167-169 HN, phường NTB, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Phan Thúc Đ , sinh năm 1988; địa chỉ: Lầu 5, tòa nhà 144 CH, Phường A, quận TB, thành phố Hồ Chí Minh (giấy ủy quyền số 4806/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 20/6/2017), có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Phạm Hoàng M, sinh năm 1955; thường trú: 92/6C khu phố ĐT, phường TĐH, thị xã DA, tỉnh Bình Dương, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 20 tháng 6 năm 2017, quá trình tham gia tố tụng người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, anh Phan Thúc Đ trình bày:

Ngày 05/3/2014, Ngân hàng TMCP VNTV (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và ông Phạm Hoàng M có ký đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số

20140304-101028-003, theo đó ông M đề nghị vay số tiền 20.000.000 đồng và phí mua bảo hiểm 1.000.000 đồng, tổng cộng khoản vay là 21.000.000 đồng, lãi suất 3,75%/ tháng, mục đích vay tiêu dùng, phương thức cho vay: trả góp vào ngày 05 hàng tháng. Theo thỏa thuận ông M phải có trách nhiệm trả số tiền 32.206.000 đồng (gồm cả gốc và lãi) trong thời hạn 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả 1.343.000 đồng bao gồm cả gốc và lãi, tháng cuối cùng trả 1.317.000 đồng. Thực hiện hợp đồng ông M đã nhận đủ số tiền như thỏa thuận và đã thanh toán cho Ngân hàng được 05 kỳ với số tiền 8.049.000 đồng, từ ngày 16/6/2016 cho đến nay ông M không thanh toán thêm bất kỳ khoản nào, Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng ông M vẫn không thực hiện đúng như trong hợp đồng đã thỏa thuận. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Phạm Hoàng M phải trả cho Ngân hàng toàn bộ khoản nợ tới hạn là 24.157.000 đồng

- *Tại bản tự khai ngày 03/8/2017, bị đơn ông Phạm Hoàng M trình bày:* Thống nhất với số tiền, thời gian, lãi suất và số tiền đã thanh toán cho Ngân hàng như trong đơn khởi kiện của Ngân hàng. Hiện nay do tuổi cao, sức khỏe yếu không còn khả năng lao động và cũng không có thu nhập đủ để trả hết số tiền trên 1 lần, ông đồng ý trả số tiền nợ cho Ngân hàng nhưng đề nghị Ngân hàng cho ông trả dần hàng tháng đến khi hết số tiền 24.157.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An nhận định:

[1] Về điều kiện khởi kiện: Ngân hàng TMCP VNTV có đơn yêu cầu giải quyết việc vay vốn giữa Ngân hàng với ông Phạm Hoàng M , sinh năm 1955, thường trú tại 92/6C khu phố ĐT, phường TĐH, thị xã DA, tỉnh Bình Dương. Vì vậy, đây là vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là anh Phan Thúc Đ có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 04/8/2017, bị đơn ông Phạm Hoàng M nộp đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 03/8/2017. Căn cứ Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt anh Đ và ông M .

[3] Xét, Ngân hàng TMCP VNTV và ông Phạm Hoàng M ký giấy Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 20140304-101028-003 để vay số tiền 20.000.000 đồng và 1.000.000 đồng phí bảo hiểm ngày 05/3/2014 là thể hiện ý chí tự nguyện của các đương sự trong giao kết hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng ông M mới thanh toán cho Ngân hàng được 5 kỳ với số tiền 8.049.000 đồng. Từ ngày 16/6/2016 đến nay, ông M không tiếp tục thanh toán các khoản nợ đến hạn cho Ngân hàng, ông M thừa nhận điều này, như vậy ông M đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã được thỏa thuận trong hợp đồng nên Ngân hàng

khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông M thanh toán toàn bộ khoản nợ tới hạn là 24.157.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

Để đảm bảo quyền lợi của bên được thi hành án do hợp đồng tín dụng không thỏa thuận về lãi quá hạn, nên trường hợp này bên phải thi hành án chậm thanh toán đối với nghĩa vụ trả tiền, cần buộc bên có nghĩa vụ trả tiền phải có trách nhiệm trả tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Hoàng M phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 144, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1/ Buộc ông Phạm Hoàng M trả cho Ngân hàng TMCP VNTV số tiền nợ đến hạn theo đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 20140304-101028-003 ngày 05/3/2014 là 24.157.000 (hai mươi bốn triệu một trăm năm mươi bảy nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng TMCP VNTV có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Phạm Hoàng M chậm thi hành số tiền trên thì hàng tháng ông M còn phải trả cho Ngân hàng tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phạm Hoàng M phải chịu số tiền 1.207.850 (một triệu hai trăm lẻ bảy nghìn tám trăm năm mươi) đồng.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP VNTV toàn bộ số tiền tạm ứng án phí 604.000 (sáu trăm lẻ bốn nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0009741 ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- VKSND thị xã Dĩ An (1);
- CC THADS thị xã Dĩ An (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Kim Hoa